

Bản án số: 126/2024/HSST
Ngày: 15/08/2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PY, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hà Thị Thu Thủy.

- *Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hà Văn Tôn.

2. Bà Nguyễn Thị Thanh.

Thư ký phiên tòa: Ông Cao Văn Chiến- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:* Bà Lê Phương Thùy-Kiểm sát viên.

Ngày 15/08/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 99/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 06 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/QĐXX-ST ngày 01/08/2024 đối với bị cáo:

Trương Văn H, sinh năm 1982; tại PY; Trú tại: Xóm L 6, xã MĐ, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa lớp: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trương Văn S và bà Nguyễn Thị K; có vợ là Quàng Thị K, vợ chồng bị cáo 02 con chung (con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2016).

Tiền án: Không.

Tiền sự: Năm 2021, bị Ủy ban nhân dân xã MĐ, thị xã (nay là thành phố) PY, tỉnh Thái Nguyên áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” tại Quyết định số 1789/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 (chấp hành xong ngày 29/3/2022).

Nhân thân: Năm 2013, bị Ủy ban nhân dân huyện (nay là thành phố) PY, tỉnh Thái Nguyên đưa vào cơ sở chữa bệnh, tại Quyết định số 8822/QĐ-UBND ngày 25/9/2013; Năm 2015, bị Ủy ban nhân dân huyện (nay là thành phố) PY, tỉnh Thái Nguyên áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú, tại Quyết định số 3619/QĐ-UBND ngày 08/4/2015; Năm 2015, bị Công an thị xã (nay là thành phố) PY, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “Phạt tiền” về hành vi “*Xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác*”, tại Quyết định số 36/QĐ-XPVPHC ngày 13/7/2015.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/3/2024 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (Có mặt tại phiên tòa).

- *Người làm chứng:* Ông Phạm Chí C, sinh năm 1972;

Trú tại: Tổ dân phố LL, phường BS, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên.

- *Người chứng kiến:*

1. Ông Lê Doãn V, sinh năm 1979;

Trú tại: Tổ dân phố LL, phường BS, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên.

2. Ông Trần Thanh D, sinh năm 1978;

Trú tại: Tổ dân phố LL, phường BS, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên.

(Ông Công, ông Vũ, ông Dũng vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ 35 phút ngày 15/3/2024, tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy, Công an thành phố PY đang tiến hành tuần tra kiểm soát tại khu vực phường BS và xã PT, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện trong quán ăn sáng của gia đình ông Phạm Chí C ở tổ dân phố LL, phường BS, thành phố PY có đối tượng nam thanh niên sau xác định được là Trương Văn H có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra thì H tự nguyện giao nộp từ trong túi áo khoác bên trái đang mặc của H 01 túi ni lông màu trắng, bên trong túi ni lông chứa: 02 gói giấy bạc màu trắng, bên trong mỗi gói giấy bạc đều chứa chất rắn dạng cục màu trắng đục; 02 gói giấy bạc màu đồng, bên trong mỗi gói giấy bạc đều chứa chất rắn dạng cục màu trắng đục; 01 gói giấy màu vàng bên trong chứa chất rắn dạng cục màu trắng đục; 01 gói ni lông màu đen bên trong chứa 01 túi ni lông màu trắng, bên trong túi ni lông màu trắng chứa chất rắn dạng cục màu trắng đục. Sau đó, H tiếp tục giao nộp 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng từ trong túi áo khoác bên phải đang mặc, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus từ trong túi quần bên trái đang mặc và 12.580.000 đồng (mười hai triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng) từ trong túi quần bên phải đang mặc cho tổ công tác và khai nhận toàn bộ số chất rắn dạng cục màu trắng đục bên trong các gói ni lông và các gói giấy là ma túy Heroine được H mang theo để bán kiếm lời; tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) là tiền H có được do bán ma túy; số tiền 12.580.000 đồng (*Mười hai triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng*) là tiền của H mang theo để có ai bán trâu, bò thì mua về để chăn. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trương Văn H, thu giữ, niêm phong vật chứng để giải quyết theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố PY đã tiến hành khám xét chỗ ở của Trương Văn H tại xóm Lầy 6, xã MĐ, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình khám xét đã phát hiện, thu giữ tại nóc tủ kê tại phòng khách 01 túi ni lông màu đỏ, bên trong túi ni lông chứa: 01 chiếc cân màu đen, nhãn hiệu

POCKET SCALE; 01 chiếc dao lam ghi chữ CROMA; 01 tờ giấy đôi, ghi nhiều chữ, kích thước (38x26) cm; 07 mảnh giấy một mặt màu vàng đồng, một mặt màu trắng, nhiều kích thước khác nhau và 02 mảnh giấy màu trắng bạc, kích thước khác nhau (tất cả niêm phong ký hiệu **H**). H khai nhận các đồ vật trên được H sử dụng trong quá trình cân và chia ma túy Heroine thành các gói để mang đi bán.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố PY đã phối hợp với Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân khối lượng toàn bộ số chất rắn dạng cục màu trắng đục thu giữ của Trương Văn H (niêm phong ký hiệu **A**) được **2,892 gam**, cho toàn bộ số chất rắn dạng cục màu trắng đục vào phong bì niêm phong ký hiệu K gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 465/KL-KTHS ngày 23/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Số chất rắn dạng cục màu trắng đục trong bì niêm phong ký hiệu K gửi giám định là chất ma túy, loại **Heroine** (Heroin), có tên khoa học là: Diaceylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NQQ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng là 2,892 gam.

Quá trình điều tra xác định được: Vào ngày 14/3/2024, Trương Văn H đến khu vực phường TT, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên để tìm mua ma túy loại Heroine. Tại đây, bị cáo mua được ma túy loại Heroine từ 01 người nam giới (bị cáo không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của người nam giới này) với giá 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*). Sau khi mua được ma túy, bị cáo mang số ma túy vừa mua được về nhà tại xóm Lầy 6, xã MĐ, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên rồi chia nhỏ số ma túy vào các gói giấy bạc và túi ni lông để sử dụng cho bản thân và mang đi bán cho các đối tượng khác, mục đích để kiếm lời. Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 15/3/2024, bị cáo cất giấu toàn bộ số ma túy đã được đóng gói vào các gói giấy bạc và túi ni lông trên vào trong người rồi bị cáo đi đến khu vực tổ dân phố LL, phường BS, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên. Khi bị cáo đang đi trên đường tỉnh lộ ĐT261 thì có 01 người nam giới (bị cáo không biết họ tên, địa chỉ cụ thể) đi đến và nói với bị cáo: “*Bán cho em một cái*” (bị cáo hiểu người này đang hỏi mua 01 gói ma túy), bị cáo đồng ý rồi bị cáo đưa cho người nam giới 01 gói giấy màu vàng, bên trong gói giấy chứa ma túy Heroine. Sau khi nhận ma túy từ bị cáo, người nam giới đưa cho bị cáo 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*), bị cáo cầm tờ tiền rồi cất vào trong túi áo khoác bên pH bị cáo đang mặc rồi tiếp tục đi đến cửa hàng bán đồ ăn buổi sáng của ông Phạm Chí C ở tổ dân phố LL, phường BS, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên và vào trong quán ngồi ăn sáng. Khi bị cáo đang ngồi trong quán được một lúc thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra, phát hiện bắt và thu giữ số vật chứng như nêu ở trên.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên và xác định ngày ngày 15/3/2024 đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho một người nam giới không biết tên tuổi địa chỉ đang đi trên tỉnh lộ ĐT261 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*). Số vật chứng liên quan đến ma túy thu giữ bị cáo cất giữ để sử dụng cho bản thân và có ai mua thì tiếp tục bán để kiếm lời.

Cáo trạng số: 107/CT-VKSPY ngày 28/06/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Trương Văn H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần thẩm vấn. Đại diện Viện kiểm sát luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Văn H phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt chính: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Trương Văn H từ 36 đến 48 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự phạt bổ sung bị cáo H từ 5.000.000đồng đến 10.000.000đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu K chứa 2,879 gam mẫu còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu; 01 phong bì niêm phong L chứa mẫu lưu kho; 01 túi ni lông màu đỏ, bên trong chứa: 01 chiếc cân màu đen, nhãn hiệu POCKET SCALE; 01 chiếc dao lam ghi chữ CROMA; 01 tờ giấy đôi, ghi nhiều chữ, kích thước (38x26) cm; 07 mảnh giấy một mặt màu vàng đồng, một mặt màu trắng, nhiều kích thước khác nhau và 02 mảnh giấy màu trắng bạc, kích thước khác nhau; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền bán ma túy mà có; Tạm giữ số tiền 12.580.000 đồng (*Mười hai triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng*) thu giữ của bị cáo để đảm bảo thi hành án; Trả lại cho bị cáo H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, màu vàng, lắp sim số thuê bao 0359.457.194, thu giữ của bị cáo H.

Về án phí: Buộc bị cáo H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Phản tranh luận: Bị cáo nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát không tranh luận gì. Nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm được về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố PY, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố PY, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của người làm chứng, người chứng kiến: Tại phiên tòa những người làm chứng và người chứng kiến vắng mặt. Bị cáo và đại diện Viện Kiểm sát đều đề nghị tiếp tục xét xử. Xét thấy những người này vắng mặt, xong trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho quá

trình xét xử. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, tiếp tục đưa vụ án xét xử là đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện, khách quan, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, vật chứng thu giữ được, Kết luận giám định chất ma túy và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo, vì vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Bản thân Trương Văn H là đối tượng nghiện ma túy, nên đã đi mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán lại cho đối tượng nghiện để kiếm lời. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo H xác định: Vào ngày 14/3/2024, Sau khi mua được ma túy loại Heroine của một người 01 người nam giới, bị cáo mang số ma túy vừa mua được về nhà tại xóm Lầy 6, xã MĐ, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên rồi chia nhỏ số ma túy vào các gói giấy bạc và túi ni lông để sử dụng cho bản thân và mang đi bán cho các đối tượng khác, mục đích để kiếm lời. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 15/3/2024, bị cáo mang toàn bộ số ma túy đã được đóng gói vào các gói giấy bạc và túi ni lông vào trong người rồi bị cáo đi đến khu vực tổ dân phố LL, phường BS, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên. Khi đến tỉnh lộ ĐT261 bị cáo đã bán cho người nam giới 01 không biết tên, tuổi địa chỉ 01 gói giấy màu vàng, bên trong gói giấy chứa ma túy Heroine với giá 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*). Sau đó bị cáo đi đến quán bán đồ ăn sáng của ông Phạm Chí C ở tổ dân phố LL, phường BS sau đó đã bị phát hiện và thu giữ toàn bộ số vật chứng Kết luận giám định là Heroine có khối lượng là **2,892 gam**, mục đích để bán kiếm lời. Như vậy hành vi, ý thức nêu trên của Trương Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 bộ luật hình sự.

Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố PY đã truy tố bị cáo theo tội danh và Điều luật đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...

[4]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, tiếp tay cho những đối tượng mua bán chất ma túy, làm gia tăng tội phạm, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương, gây bất bình trong nhân dân vì ma túy đang là hiểm họa lớn cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, hạ thấp phẩm giá con người. Ma túy còn là tác nhân lây truyền căn bệnh thế kỷ AIDS. Vì vậy, cần pH xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân của bị cáo để nhằm mục đích giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm.

Nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức đầy đủ được việc làm của mình là sai trái. Bị cáo là đối tượng nghiện nên đã mua ma túy về với mục đích sử dụng sau đó đã bán lại ma túy cho các đối tượng nghiện khác để kiếm lời, nên dẫn đến việc phạm tội.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt thấy: Bị cáo xuất thân từ nhân dân lao động, học đến lớp 3 thì nghỉ học, do không chịu tu dưỡng, thiếu bản lĩnh nên đã mắc nghiện ma túy. Bị cáo không chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy bị cáo là người đã có tiền sự và có nhân thân đã nhiều lần bị chính quyền các cấp áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh và áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú tại và bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác*” nhưng không lấy đó làm bài học để sửa chữa, thể hiện là người coi thường pháp luật, phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy để giữ nghiêm kỷ cương pháp luật cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian thì mới có thể cải tạo bị cáo thành người tốt được và cũng để răn đe phòng ngừa tội phạm.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội nhằm mục đích vụ lợi, nên ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung, phạt bị cáo một khoản tiền nhất định để nộp ngân sách Nhà nước.

Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, được chấp nhận.

[7]. Về xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu K ghi hoàn trả 2,879gam mẫu K còn lại sau giám định và vỏ bao gói; 01 Phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu L ghi bên trong mẫu lưu kho; 01 hộp giấy niêm phong có dấu đỏ ký hiệu H ghi bên trong có (01 túi nilong màu đỏ bên trong túi có một cân màu đen, nhãn hiệu POCKET SCALE; 01 dao lam ghi chữ CROMA; 01 tờ giấy đôi kích thước (38x26)cm, trên giấy ghi nhiều chữ; 07 mảnh giấy có kích thước khác nhau, một mặt màu vàng, một mặt màu trắng; 02 mảnh giấy màu trắng bạc có kích thước khác nhau). Xét thấy đây là vật chứng thu giữ trong vụ án trong đó có ma túy là vật Nhà nước độc quyền quản lý và cấm lưu hành, còn lại sau khi giám định và các vật dụng bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng, nay cần tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với số tiền 12.780.000đ (Mười hai triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng), quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo xác định chỉ có 200.000đồng là tiền bị cáo bán ma túy mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Số tiền còn lại là 12.580.000đồng là tiền của cá nhân bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội, lẽ ra cần trả lại cho bị cáo, xong bị cáo bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu DT1 ghi 01 điện thoại di động Iphone 6S plus, màu vàng của Trương Văn H. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo không sử dụng chiếc điện thoại này việc trao đổi việc mua bán ma túy, nên cần trả lại cho bị cáo.

[9]. Về án phí: Bị cáo H pH chịu án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị Quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về thu, miễn giảm án phí, lệ phí tòa án.

[10]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

[11]. Về các vấn đề khác: Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, H khai mua của 01 người nam giới tại khu vực đường Quốc lộ 3 thuộc tổ dân phố KT, phường TT, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên. H không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người nam giới này, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, làm rõ nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với ông Phạm Chí C là chủ của quán nơi H bị phát hiện, bắt quả tang, quá trình điều tra xác định ông C không biết và không được hưởng lợi gì về hành vi phạm tội của bị cáo, cơ quan điều tra không xử lý đối với ông C là phù hợp.

Trong vụ án này còn có 01 người nam giới đã mua của H 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng tại khu vực đường ĐT261 thuộc tổ dân phố LL, phường BS, thành phố PY, H không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người này. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, làm rõ nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên bố bị cáo Trương Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Trương Văn H 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn thụ hình tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/03/2024.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Ra quyết định tạm giam bị cáo Trương Văn H 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo công tác thi hành án.

3. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự phạt bổ sung bị cáo Trương Văn H 5.000.000đồng (năm triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu K ghi hoàn trả 2,879 gam mẫu K còn lại sau giám định và vỏ bao gói; 01 Phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu L ghi bên trong mẫu lưu kho; 01 hộp giấy niêm phong có dấu đỏ ký hiệu H ghi bên trong có (01 túi nilong màu đỏ bên trong túi có một cân màu đen, nhãn hiệu POCKET SCALE; 01 dao lam ghi chữ CROMA; 01 tờ giấy đôi kích thước (38x26)cm, trên giấy ghi nhiều chữ; 07 mảnh giấy có kích thước khác nhau, một mặt màu vàng, một mặt màu trắng; 02 mảnh giấy màu trắng bạc có kích thước khác nhau);

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền thu lợi bất chính thu giữ của bị cáo H.

Tạm giữ số tiền 12.580.000đồng (Mười hai triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng) thu giữ của bị cáo H để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu ĐT1 ghi 01 điện thoại di động Iphone 6S plus, màu vàng của Trương Văn H.

“Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố PY với Chi cục thi hành án dân sự thành phố PY ngày 27/06/2024 và uỷ nhiệm chỉ số 200 ngày 27/06/2024..

5. Về án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trương Văn H pH nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà Nước.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của bộ luật tố tụng hình sự. Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo báo cho biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố PY;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Công an thành phố PY;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS thành phố PY;
- UBND xã MĐ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký tên)**

Hà Thị Thu Thủy